

Số: 3545 /CAHP-PV01

V/v báo cáo kết quả công tác
phòng, chống ma túy năm 2024

Hải Phòng, ngày 09 tháng 12 năm 2024

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể TP Hải Phòng;
- Ủy ban nhân dân các quận, huyện;
- Công an các đơn vị, địa phương thuộc CATP Hải Phòng.

Thực hiện Kế hoạch số 26/KH-BCĐ799 ngày 20/02/2024 của Ban Chỉ đạo 799 thành phố về phòng, chống ma túy trên địa bàn thành phố năm 2024; Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 26/3/2024 của UBND thành phố về thực hiện Chương trình công tác năm 2024 của Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm, CATP Hải Phòng (Đơn vị Thường trực Ban chỉ đạo 799 thành phố) đề nghị các Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố; UBND các quận, huyện; Công an các đơn vị, địa phương thuộc Công an thành phố:

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì đề tổng hợp, báo cáo kết quả theo đề cương hướng dẫn (*gửi kèm theo*) và các mẫu thống kê (*Đối với Sở Lao động Thương binh và xã hội, Tòa án nhân dân thành phố, Viện kiểm sát nhân dân thành phố, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Trại tạm giam CATP và Công an các quận, huyện*) về tình hình, kết quả thực hiện công tác phòng, chống ma túy năm 2024 và dự kiến phương hướng, nhiệm vụ công tác trọng tâm năm 2025.

2. Giao phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy chủ trì, thống nhất với các đơn vị, địa phương có liên quan đề tổng hợp số liệu 08 biểu mẫu gửi kèm.

Mốc thời gian báo cáo: Từ ngày 15/12/2023 đến ngày 14/12/2024.

Báo cáo của các đơn vị, địa phương gửi về Công an thành phố (qua phòng Tham mưu, SĐT: 069.2785967 và phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, SĐT: 069.2785305) **trong ngày 16/12/2024** để tổng hợp, báo cáo Ban chỉ đạo 799 thành phố và Ban chỉ đạo 138 Chính phủ theo quy định. /.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Đ/c Lê Khắc Nam, PCT UBND TP;
- Đ/c Giám đốc CATP;
- Bộ Tư lệnh Vùng CSB 1;
- Cục Hải quan TP HP;
- Lưu VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đại tá Lê Nguyễn Trường

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tình hình, kết quả công tác phòng, chống ma túy năm 2024

(Kèm theo Công văn số: 3545/CAHP-PV01 ngày 09 /12/2024 của CATP Hải Phòng)

I. Tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy

Khái quát diễn biến tình hình tệ nạn ma túy (xu thế mới, nét nổi bật ở địa phương hoặc lĩnh vực do các sở, ngành quản lý) trên các lĩnh vực năm 2024:

1. Tình hình tội phạm ma túy.

2. Tình hình người nghiện ma túy:

- Tình hình người nghiện ma túy: Tổng hợp số người nghiện hiện có trên địa bàn theo Bảng thống kê kèm theo (*Công an các đơn vị, địa phương tổng hợp, thống kê gửi về phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy và phòng Tham mưu - CATP để tổng hợp chung*).

II. Kết quả những nội dung công tác trọng tâm

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo thực hiện, trọng tâm là tham mưu tổ chức thực hiện:

- Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị (*đánh giá sự vào cuộc của cấp ủy, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể, các cấp, cán bộ, đảng viên và Nhân dân nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và toàn dân trong công tác phòng, chống ma túy; chỉ đạo sơ kết 05 năm thực hiện*).

- Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành (*nhất là những khó khăn, vướng mắc trong công tác xác định người nghiện, cai nghiện, quản lý sau cai; công tác rà soát, thống kê và quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy*).

- Kết quả thực hiện Công điện số 365/CD-TTg của Thủ tướng Chính phủ (*trọng tâm là việc tổ chức tập huấn, hướng dẫn chuyên sâu đến cấp cơ sở về công tác cai nghiện ma túy; hướng dẫn tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng; kết quả rà soát, xây dựng kế hoạch đầu tư, nâng cấp cơ sở cai nghiện ma túy đáp ứng yêu cầu về cơ sở vật chất, trang thiết bị và phương tiện theo quy định; việc công bố danh sách cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy thuộc thẩm quyền quản lý; tổ chức tập huấn chuyên môn cho đội ngũ y tế cấp cơ sở về công tác xác định tình trạng nghiện ma túy; việc triển khai công tác xác định tình trạng nghiện ma túy theo quy định; công tác quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy ở cơ sở; việc ban hành văn bản quy định, hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy...)*

- Kế hoạch số 539/KH-UBND ngày 30/12/2019 của UBND thành phố về tăng cường công tác tuyên truyền, quản lý, xử lý vi phạm liên quan đến sản xuất, kinh doanh, sử dụng trái phép khí N₂O trên địa bàn thành phố.

- Công tác tham mưu, chuẩn bị các điều kiện tổ chức triển khai thực hiện mục tiêu xây dựng **“Hải Phòng trở thành thành phố không ma túy”**

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục phòng, chống ma túy.

3. Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy (*Có phụ lục tóm tắt một số vụ việc nổi bật; thống kê tóm tắt vụ việc và kết quả xử lý từng vụ việc liên quan đến sản xuất, kinh doanh, sử dụng trái phép khí N₂O*).

4. Công tác quản lý, phối hợp kiểm soát tiền chất và các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy.

- Kết quả triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa việc lạm dụng các chất gây nghiện, chất hướng thần và sử dụng sai mục đích các loại tiền chất.

- Kết quả hoạt động của các Đoàn kiểm tra liên ngành, phối hợp kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy.

5. Công tác cai nghiện, phục hồi và quản lý sau cai.

- Tình hình, kết quả triển khai thực hiện các đề án cai nghiện, phục hồi và quản lý sau cai; ban hành các cơ chế, chính sách về cai nghiện, quản lý sau cai.

- Công tác chỉ đạo triển khai các kế hoạch, chỉ tiêu về công tác cai nghiện và quản lý sau cai; sơ, tổng kết, đánh giá các hình thức, biện pháp cai nghiện.

- Tình hình nâng cấp, cải tạo và mở rộng các cơ sở điều trị nghiện ma túy.

- Kết quả tổ chức cai nghiện, hỗ trợ dạy nghề tại các trung tâm, cơ sở cai nghiện; cai nghiện tại gia đình, cộng đồng; thực hiện công tác quản lý sau cai và phòng, chống tái nghiện ma túy; số người được cai nghiện thành công (có số liệu cụ thể).

- Chương trình điều trị thay thế bằng Methadone và các loại thuốc thay thế khác.

- Công tác quản lý, tạo việc làm cho người sau cai nghiện.

6. Công tác xây dựng xã, phường, thị trấn, cơ quan, đơn vị không có tệ nạn ma túy (*nêu cụ thể tên địa bàn xã, phường, thị trấn không có tệ nạn ma túy*).

7. Công tác kiểm tra, kiểm soát, vận động nhân dân không trồng cây có chất ma túy (*Nêu cụ thể vụ việc đã phát hiện, xử lý*).

8. Đánh giá vai trò của Đảng viên trong việc tham gia các hoạt động phòng, chống và kiểm soát ma túy.

9. Công tác hợp tác quốc tế về phòng, chống ma túy.

III. Đánh giá chung

1. Kết quả đạt được.

2. Những tồn tại, hạn chế; cụ thể những khó khăn, vướng mắc: Những khó khăn, vướng mắc do những bất cập từ các văn bản pháp luật; sự phối hợp của các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội trong thực hiện các nhiệm vụ được giao...

3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế.

IV. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2025.

V. Những kiến nghị, đề xuất nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới.